

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1965/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 01 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Phú Yên giai đoạn 2010-2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 800/2010/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Quyết định 1052/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên về việc thành lập Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2010-2020; Quyết định 1530/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên về việc thay đổi Trưởng Ban và bổ sung Phó Trưởng Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Phú Yên giai đoạn 2010-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau khi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp thu ý kiến góp ý của các sở, ngành),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2010-2020.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc các sở, ban, ngành; mặt trận và các đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên Ban chỉ đạo thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Trúc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Phú Yên giai đoạn 2010-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 01/12/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động; nhiệm vụ, quyền hạn các thành viên Ban chỉ đạo, bộ phận giúp việc Ban chỉ đạo; quan hệ công tác và chế độ làm việc của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2010-2020 (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập thể, bàn bạc, thảo luận và triển khai thực hiện các nội dung quy định tại Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2010-2020 (sau đây gọi tắt là Chương trình).

2. Từng thành viên Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm về tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công phụ trách và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện.

3. Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các ủy viên là lãnh đạo các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng. Thường trực Ban chỉ đạo có trách nhiệm giúp Trưởng Ban chỉ đạo chỉ đạo, điều phối, xử lý giải quyết những vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện Chương trình.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành chung các hoạt động của Ban chỉ đạo; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nội dung, công việc của Chương trình. Kiểm tra, giải quyết những tồn tại, vướng mắc theo đề nghị của các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành liên quan trong việc thực hiện các nội dung của Chương trình.

2. Chủ trì các cuộc họp thường kỳ hoặc bất thường của Ban chỉ đạo.

3. Phân công nhiệm vụ các Phó Trưởng ban và thành viên Ban chỉ đạo; chỉ đạo phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trên địa bàn để thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ của Ban chỉ đạo. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đã giao cho các thành viên Ban chỉ đạo.

4. Chịu trách nhiệm trước tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương về các hoạt động của Ban chỉ đạo.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng Ban chỉ đạo

1. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng Ban thường trực: Giúp Trưởng ban điều hành hoạt động thường xuyên của Ban chỉ đạo; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ban chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban chỉ đạo khi Trưởng ban đi vắng hoặc được Trưởng ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo theo sự ủy nhiệm của Trưởng ban. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm để triển khai thực hiện Chương trình.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Trưởng ban:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Trưởng ban; xử lý những công việc được Trưởng ban ủy quyền; tổng hợp, đề xuất biện pháp giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các địa phương xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm và phối hợp với các sở, ban, ngành và đoàn thể liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phân bổ bổ sung có mục tiêu ngân sách huyện, thành phố; giúp Trưởng ban lập báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ban chỉ đạo Trung ương.

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là Chánh văn phòng điều phối trực tiếp chỉ đạo Văn phòng điều phối Chương trình thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra; phân công nhiệm vụ và chỉ đạo, đôn đốc Văn phòng điều phối Chương trình theo dõi, tổng hợp số liệu, tiến độ thực hiện, lập báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Ngoài ra, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực chuyên môn được phân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 5. Nhiệm vụ của Thường trực Ban chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết những vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện Chương trình.

2. Điều hành công việc thường xuyên của Ban chỉ đạo tỉnh.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban chỉ đạo

Các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện trách nhiệm được phân công thuộc lĩnh vực chuyên ngành về những nội dung quy định tại Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ:

1. Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tổng hợp kế hoạch, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan cân đối bố trí nguồn vốn đầu tư từ ngân sách hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch cho các địa phương.

- Xây dựng cơ chế, chính sách, quản lý vốn đầu tư thực hiện Chương trình; cơ chế lồng ghép các nguồn vốn đầu tư.

- Hướng dẫn thực hiện phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nông thôn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

2. Lãnh đạo Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối nguồn ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn cho các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chương trình theo quy định của nhà nước.

- Hướng dẫn cơ chế tài chính phù hợp với các đề án, dự án của Chương trình; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng, thanh quyết toán nguồn vốn thực hiện Chương trình đảm bảo đúng quy định.

- Kịp thời báo cáo cho Ban chỉ đạo tỉnh về tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình vào cuối tháng 12 hàng năm.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

3. Lãnh đạo Sở Xây dựng:

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới và các quy hoạch chi tiết: phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường, phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo Trung tâm Quy hoạch và kiểm định xây dựng cử cán bộ tư vấn các xã lập quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

4. Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn lập quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp; quy hoạch về quản lý môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các xã triển khai thực hiện công tác đo đạc, chỉnh lý biên động và cấp đổi giấy chứng nhận sử dụng đất sau khi thực hiện công tác dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

5. Lãnh đạo Sở Lao động-Thương binh và Xã hội:

- Hướng dẫn thực hiện việc đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, góp phần giải quyết việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

- Hướng dẫn thực hiện việc giảm nghèo và an sinh xã hội: thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo; thực hiện các chương trình an sinh xã hội.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

6. Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải:

- Chỉ đạo thực hiện chương trình bê tông hóa giao thông nông thôn theo quy chuẩn; hướng dẫn lập kế hoạch đầu tư xây mới, nâng cấp mở rộng các tuyến đường xã, huyện khớp nối với mạng lưới giao thông chung của tỉnh; đầu tư mở rộng tuyến giao thông trục chính đến trung tâm xã.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

7. Lãnh đạo Sở Công Thương:

- Hướng dẫn thực hiện việc hoàn thiện hệ thống các công trình đảm bảo cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất trên địa bàn xã; sắp xếp trung tâm chợ, xây dựng chương trình hướng dẫn tiêu thụ nông sản, thông tin thị trường,... Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trong nông thôn để chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động theo yêu cầu xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn thực hiện việc hoàn thiện hệ thống các công trình đảm bảo cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất trên địa bàn xã.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

8. Lãnh đạo Sở Nội vụ:

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc hoàn chỉnh trụ sở xã và các công trình phụ trợ; thực hiện việc tổ chức đào tạo cán bộ đạt chuẩn theo quy định của Bộ Nội vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới; tham mưu chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ trẻ đã được đào tạo, đủ tiêu chuẩn về công tác ở các xã, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn để chuẩn hóa đội ngũ cán bộ; bổ sung chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

9. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Hướng dẫn thực hiện việc hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về giáo dục trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

10. Lãnh đạo Sở Y tế:

- Hướng dẫn thực hiện việc hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ việc chuẩn hóa về y tế trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực y tế, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

11. Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Hướng dẫn thực hiện việc hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

12. Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, hướng dẫn thực hiện việc thông tin và truyền thông nông thôn, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

13. Lãnh đạo Công an tỉnh:

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện phong trào toàn dân “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” lồng ghép với phong trào “Xây dựng nông thôn mới”; nghiên cứu, đề xuất việc ban hành nội quy, quy ước làng, xóm về trật tự, an ninh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và các hủ tục lạc hậu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

14. Lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các huyện thực hiện các Chương trình, dự án có liên quan đến các huyện, xã miền núi.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

15. Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh:

Phó Văn phòng điều phối chương trình chuẩn bị các tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban chỉ đạo, tổng hợp, tham mưu ban hành các thông báo kết luận của Ban chỉ đạo, Thường trực ban chỉ đạo.

Giúp Chánh văn phòng Ban chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện; theo dõi và chịu trách về số liệu, tiến độ thực hiện, nội dung báo cáo định kỳ, đột xuất để báo cáo Trưởng ban, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương.

16. Các thành viên là lãnh đạo mặt trận và các đoàn thể: chịu trách nhiệm chỉ đạo hội, đoàn thể tương ứng ở các huyện, thành phố tổ chức phát động, tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, cơ chế chính sách liên quan đến Chương trình và vận động mọi thành viên tích cực tham gia.

17. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã (cấp huyện); vận động nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp huyện bảo đảm đạt được kết quả tốt.

- Trực tiếp theo dõi và chỉ đạo việc triển khai xây dựng kế hoạch xây dựng nông thôn mới, lập Đề án và tổ chức thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp huyện theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020.

- Chỉ đạo kiểm tra, giám sát đảm bảo lộ trình thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới. Huy động các nguồn lực từ người dân kết hợp nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện đầu tư xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

Điều 7. Nhiệm vụ của Văn phòng điều phối Chương trình

1. Làm nhiệm vụ thường trực giúp việc Ban chỉ đạo. Tổng hợp kịp thời, chính xác các báo cáo kết quả tiến độ triển khai thực hiện Chương trình của huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban, ngành và đoàn thể. Trực tiếp theo dõi, tổng hợp báo và đề xuất biện pháp xử lý các tồn tại, vướng mắc bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

2. Chuẩn bị đầy đủ văn bản báo cáo tại các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban chỉ đạo.

3. Hướng dẫn các địa phương thành lập Ban chỉ đạo huyện, thị xã, thành phố và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã; hướng dẫn xây dựng Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, Ban quản lý.

4. Thực hiện các nhiệm vụ do Thường trực Ban chỉ đạo giao.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Quan hệ công tác giữa Ban chỉ đạo với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành và Ban chỉ đạo huyện, thị xã, thành phố.

1. Thường trực Ban chỉ đạo chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành, đoàn thể để triển khai thực hiện Chương trình.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn lập kế hoạch triển khai Chương trình 5 năm, hàng năm gửi về thường trực Ban chỉ đạo (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - cơ quan thường trực) để tổng hợp, báo cáo, trình Ban chỉ đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban chỉ đạo Trung ương.

3. Huyện, thị xã, thành phố thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình; thành phần tham gia tương ứng với Ban chỉ đạo tỉnh và chịu trách nhiệm trực tiếp trước tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; thực hiện các nhiệm vụ phân cấp được giao và Ban chỉ đạo cấp trên. Chỉ đạo các xã thành lập Ban quản lý xây dựng nông thôn mới.

Điều 9. Chế độ làm việc của Ban chỉ đạo, Thường trực Ban chỉ đạo

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; được hưởng chế độ thù lao từ ngân sách nhà nước do Trưởng Ban chỉ đạo quyết định.

2. Ban chỉ đạo, Thường trực Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể thông qua các cuộc họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban chỉ đạo khi được ủy quyền.

3. Thường trực Ban chỉ đạo họp mỗi tháng 1 lần, vào ngày cuối tháng; Ban chỉ đạo tổ chức họp định kỳ mỗi quý 1 lần, vào ngày cuối tháng của mỗi quý. Khi cần thiết Trưởng Ban chỉ đạo sẽ triệu tập cuộc họp bất thường; thành phần, gồm: Thường trực Ban chỉ đạo, các thành viên có liên quan và thông báo lại cuộc họp Ban chỉ đạo gần nhất.

4. Các cuộc họp của Ban chỉ đạo, thường trực Ban chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm. Kết luận của Trưởng ban chỉ đạo

hoặc Phó Trưởng ban thường trực được thể hiện bằng thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh (ủy quyền Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký).

Điều 10. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban, ngành liên quan, căn cứ chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình tại đơn vị, địa phương mình, gửi Thường trực Ban chỉ đạo (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - cơ quan thường trực) để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban, ngành có trách nhiệm báo cáo kết quả tiến độ triển khai thực hiện Chương trình và các ý kiến đề xuất hoặc các biện pháp cần thiết nhằm thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới cho thường trực Ban chỉ đạo tỉnh theo định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và năm (vào ngày 25 của tháng cuối).

3. Định kỳ mỗi năm, Ban chỉ đạo có trách nhiệm sơ kết việc triển khai thực hiện Chương trình và đề ra nhiệm vụ, giải pháp cho năm đến, báo cáo tình hình hoạt động của Ban chỉ đạo cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương.

Điều 11. Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo; Thường trực Ban chỉ đạo và làm việc tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 64 - đường Lê Duẩn - thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo, Văn phòng điều phối do ngân sách tỉnh đảm bảo theo quy định, thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp hàng năm. Khi có yêu cầu cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt cấp kinh phí qua đầu mối cơ quan thường trực Ban chỉ đạo để Ban chỉ đạo chi thực hiện nhiệm vụ của Chương trình.

Điều 12. Quy định về sử dụng con dấu

- Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực khi ký, đóng dấu các văn bản của Ban chỉ đạo thì sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các Phó Trưởng ban và ủy viên khác sử dụng con dấu của đơn vị mình khi ký, đóng dấu các văn bản của Thường trực Ban chỉ đạo.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Các thành viên Ban chỉ đạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các quy định nêu tại Quy chế này.

Điều 14. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Quy chế, tổng hợp các vấn đề phát sinh báo cáo thường trực Ban chỉ đạo xem xét, giải quyết.

Điều 15. Trong quá trình hoạt động, nếu có những nội dung nào trong Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo cần sửa đổi, bổ sung thì các thành viên Ban chỉ đạo kịp thời phản ánh cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) để tổng hợp và trình Ban chỉ đạo vào cuối năm; Ban chỉ đạo sẽ thảo luận, thống nhất và báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Trúc